

PHÂN TÍCH VÀ CẢM NHẬN VỀ BÀI THƠ NGẮM TRĂNG CỦA HỒ CHÍ MINH

1. Dàn ý phân tích bài thơ Ngắm trăng của Bác

a. Mở bài:

- Giới thiệu tác giả tác phẩm: “Ngắm trăng” là bài thơ nổi tiếng của chủ tịch Hồ Chí Minh, được viết khi Người đang bị giam giữ ở nhà tù Tưởng Giới Thạch, Trung Quốc.
- Khái quát nội dung tác phẩm: Bài thơ đã thể hiện tình yêu thiên nhiên, tinh thần lạc quan của Bác trong cảnh ngục tù tối tăm.

b. Thân bài:

- Luận điểm 1: Hoàn cảnh ngắm trăng của Bác:
 - + Thời gian: nửa đêm.
 - + Không gian: trong tù, nơi chỉ có 4 bức tường tối tăm và xiềng xích.
 - + Điều kiện: “vô tửu diệc vô hoa” (không rượu cũng không hoa).
 - + Câu thơ thứ 2 là một câu hỏi tu từ, thể hiện tâm trạng bối rối, xao xuyến trước cảnh đẹp ngoài song sắt.
 - + Trước cảnh trăng đẹp như vậy nhưng Bác lại không có rượu để đáp lại tình tứ của ánh trăng, điều này lại càng làm thi nhân bối rối hơn.
- Luận điểm 2: Tình yêu thiên nhiên đến say mê và phong thái ung dung của Bác:
 - + Qua song sắt nhà tù, Bác vẫn cảm nhận được vẻ đẹp tuyệt vời của thiên nhiên, của ánh trăng. Xiềng xích nhà tù chỉ có thể trói được thân thể Bác chứ không thể ngăn được tâm hồn thi nhân bay đến với thiên nhiên rộng lớn.
 - + Hai câu thơ 3, 4 đối nhau: Mỗi câu thơ chia làm 3, 1 bên là “nhân” (chỉ thi nhân), 1 bên là “nguyệt” (trăng), và ở giữa là song sắt nhà tù. Cấu trúc đối này đã vẽ ra hoàn cảnh thực tại (song sắt nhà tù chia rẽ người và trăng), nhưng chính từ đó, người đọc lại thấy nổi bật lên đó là sự giao thoa, sự hòa quyện giữa thi nhân với ánh trăng, với thiên nhiên trong mọi hoàn cảnh, Qua đó thể hiện tình bạn tri âm tri kỉ đầy xúc động giữa nhà thơ với trăng.
 - + Trong cảnh ngục tù tối tăm, Bác Hồ vẫn thể hiện được ý chí, nghị lực phi thường, phong thái ung dung, tự tại, không vương bận vật chất. bác vẫn ngắm trăng, vẫn hòa mình vào thiên nhiên dù tay chân đang bị kim kẹp bởi xiềng bởi xích
 - + Hình ảnh Bác hướng về ánh trăng qua song sắt nhà tù đã cho thấy dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, Bác vẫn luôn đau đáu hướng về bầu trời tự do, về tương lai tươi sáng của đất nước. Ánh trăng ấy hay chính là ánh sáng hy vọng mãnh liệt của một người chiến sĩ cách mạng một lòng muốn giải phóng dân tộc.
- Luận điểm 3: Nghệ thuật:
 - + Thể thơ thất ngôn tứ tuyệt giản dị, ngắn gọn mà hàm súc.
 - + Nghệ thuật đối, nhân hóa trăng như người bạn tri âm tri kỉ.

c. Kết bài:

- Khái quát lại giá trị của bài thơ: Bài thơ là sự thành công về cả nội dung lẫn nghệ thuật, giúp người đọc hiểu thêm về Bác với những phẩm chất, lối sống cao đẹp.

- Liên hệ, đánh giá: Liên hệ đến các bài thơ “Tức cảnh Pác Bó”, “Đi đường” để thấy được dù trong hoàn cảnh nào, những phẩm chất của Bác vẫn luôn sáng ngời.

2. Cảm nhận của bản thân em về tác phẩm Ngắm trăng

Ngắm trăng (nguyên tác chữ Hán là Vọng nguyệt) là một đề tài rất quen thuộc trong thơ cổ phương Đông. Trăng là một hình ảnh tiêu biểu cho cái đẹp trong sáng, thanh khiết của thiên nhiên và ngắm trăng là một cách để thể hiện tình cảm với thiên nhiên, để giao cảm với thiên nhiên.

Trong thơ Bác Hồ, trăng cũng luôn có mặt và là một người bạn gần gũi, thân mật với nhà thơ. Thi nhân xưa khi thường trăng thường là trong tâm trạng thanh thản, thoải mái, trong cảnh nhàn nhã, thanh thoi. Khi ngắm trăng, thi nhân xưa thường có hoa, rượu để cuộc thưởng trăng thêm vui vẻ, mỹ mãn.

Bài thơ "Ngắm trăng" được Bác viết vào trong hoàn cảnh ngục tù nhưng trước vẻ đẹp của ánh trăng đêm, Bác đã thoát khỏi xiềng xích gông cùm của cảnh tù mà vượt ngục bằng tinh thần đến với thiên nhiên tự do mệnh mông khoáng đạt. Có thể nói, bài thơ là minh chứng tiêu biểu cho tâm thế: "Thân thể ở trong lao/ Tinh thần ở ngoài lao" của Người.

Trước hết hai câu thơ mở đầu là lời giới thiệu về hoàn cảnh trong chốn ngục tù và nỗi niềm băn khoăn mộng mơ của người nghệ sĩ:

*"Ngục trung vô tửu diệc vô hoa
Đối thử lương tiêu nại nhược hà?"*

Điệp từ "vô" (không) được nhắc lại hai lần có tác dụng nhấn mạnh đến những cái không có đáng lẽ ra không thể thiếu trong lúc này: không rượu, không hoa. Và đối lập với cái không bên trên là "cảnh đẹp đêm nay khó hững hờ". Câu hỏi tu từ ở câu thơ thứ hai "nại nhược hà?" (như thế nào) thể hiện sự băn khoăn, bồn chồn, bối rối của người nghệ sĩ khi đứng trước "cảnh đẹp": không có rượu, cũng chẳng có trăng để thưởng ngoạn trăng đêm cho trọn vẹn thì biết làm sao?

Sự tiếc nuối, băn khoăn là biểu hiện của một tấm lòng thành thực, của tâm hồn yêu thiên nhiên đắm say, ngây ngất và khát khao được đắm mình cùng với ánh trăng. Vượt thoát ra khỏi khuôn khổ câu chữ, câu thơ vừa cho thấy một tâm hồn nghệ sĩ của Hồ Chí Minh, lại vừa cho thấy một bản lĩnh thép của người chiến sĩ cộng sản.

Dù đối diện với khó khăn, với gông cùm xiềng xích nơi ngục tù, Bác vẫn mở lòng ra mà đón nhận tất cả vẻ đẹp của thiên nhiên, của ánh trăng đêm nơi nhà giam lạnh lẽo. Lời thơ đã cho thấy một tâm hồn thanh cao, yêu cái đẹp vượt lên trên hoàn cảnh nghiệt ngã của người tù Hồ Chí Minh.

*"Nhân hươg song tiền khán minh nguyệt
Nguyệt tòng song khích khán thi gia"*

Ở đây trăng và người đều là sự hóa thân của Bác, sự hóa thân của một tâm hồn vừa là nghệ sĩ vừa là chiến sĩ yêu tự do chủ động tìm đến cái đẹp mà không nhà ngục nào ngăn cản được

Trong bài thơ này quan hệ giữa người và trăng là quan hệ gần gũi bình đẳng. Trăng có vẻ đẹp của trăng người có vẻ đẹp của tâm hồn Trăng vượt song sắt của nhà tù không ngắm tù nhân hay người bị giam mà ngắm thi gia. Đây là giây phút thăng hoa tỏa sáng trong con người Bác và đây cũng là lần đầu tiên Bác tự thi gia.

Trong giây phút này chỉ với tư cách là thi gia mới có thể giao lưu thân mật cùng ánh trăng kia. Vàng trắng là biểu tượng cho vẻ đẹp vĩnh hằng của vũ trụ, niềm khao khát muôn đời của

các thi nhân. Vậy mà nay vàng trắng lên mình qua song sắt chật hẹp, đặt chân vào chốn lao tù ẩm ướt để chiêm ngưỡng nhà thơ hay chính là tâm hồn nhà thơ vậy. Điều đó thể hiện vẻ đẹp trong con người Hồ Chí Minh.

"Ngắm trăng" mang đậm màu sắc cổ điển và tinh thần hiện đại. Màu sắc cổ điển được thể hiện ở đề tài (Vọng nguyệt), thi liệu (rượu, hoa, trăng), thể thơ tứ tuyệt, cấu trúc đăng đối (hai câu cuối). Còn vẻ đẹp hiện đại thể hiện ở tâm hồn lạc quan, luôn ngập tình yêu thiên nhiên, tình yêu cuộc sống và bản lĩnh phi thường luôn hướng về ánh sáng của người chiến sĩ cộng sản...

Bài thơ được viết theo thể tứ tuyệt, chỉ có 28 chữ cái rất ngắn gọn, cô đúc nhưng đã khắc họa thành công một bức chân dung tâm hồn của người chiến sĩ cộng sản: yêu thiên nhiên với tinh thần lạc quan, mạnh mẽ, vượt lên trên hoàn cảnh tù đầy khắc nghiệt. Đó là chất thép trong bài thơ hay chính là chất thép trong bản lĩnh nghị lực phi thường của người chiến sĩ vĩ đại - Hồ Chí Minh.

3. Bình giảng về thi phẩm Ngắm trăng của Bác

Nguyễn Ái Quốc là một vị lãnh tụ vĩ đại một người cha già của dân tộc. Người là một nhà cách mạng sáng lập ra đảng cộng sản Việt Nam, một trong những người đặt nền móng và lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, toàn vẹn lãnh thổ cho dân tộc Việt Nam éo trong việc hành văn của Bác.

Trong thời gian bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giam, giải đi gần 30 nhà giam của 13 huyện thuộc tỉnh Quảng Tây bị đày đọa hơn một năm trời. Thời gian này người đã viết Nhật kí trong tù gồm 113 bài. Bài thơ ngắm trăng được trích từ tập thơ này. Bài thơ ghi lại cảnh ngắm trăng trong tù từ đó nói lên tình yêu trăng yêu thiên nhiên tha thiết mong muốn được hòa mình vào trong thiên nhiên cảnh vật.

*"Ngục trung vô tửu diệc vô hoa
Đối thử lương tiêu nại nhược hà?"*

Câu thơ hé mở bao điều bất ngờ. Người ngắm trăng là một người tù không có tự do "trong tù". Trong hoàn cảnh ấy, con người thường chỉ quay quắt với cái đói, cái đau và sự hận thù. Nhưng Hồ Chí Minh với tấm lòng yêu thiên nhiên tha thiết, Người lại hướng đến ánh trăng trong sáng, dịu hiền. Chẳng những vậy, chốn ngục tù tăm tối ấy "không rượu cũng không hoa". Từ "diệc" trong nguyên văn chữ Hán (nghĩa là "cũng") nhấn mạnh những thiếu thốn, khó khăn trong điều kiện "ngắm trăng" của Bác.

Không tự do, không rượu, không hoa nhưng "Đối thử lương tiêu nại nhược hà?" - Đối diện với ánh trăng sáng ta biết làm sao đây? Nguyên văn chữ Hán là một câu hỏi đầy bối rối, đầy băn khoăn của tâm hồn thi nhân trước vẻ đẹp trong sáng, tròn đầy của ánh trăng. Không có những điều kiện vật chất tối thiểu, không có cả tự do nhưng ở Hồ Chí Minh đã có một cuộc "vượt ngục tinh thần" vô cùng độc đáo.

*"Nhân hướng song tiền khán minh nguyệt
Nguyệt tòng song khích khán thi gia"*

Quả là một cuộc kì duyên hội ngộ! Bất chấp cả không gian xung quanh, của chiếc "song sắt" chắn ngang trước mặt, người và trăng, trăng và người cứ hướng về nhau bằng một tấm lòng đối đãi người tri kỉ. Người thì hướng ra ngoài song để ngắm nhìn vẻ đẹp của trăng, còn trăng cũng vượt qua song sắt để đến bên người. Một không gian hoàn toàn tĩnh lặng trong những phút giây giao hòa mãnh liệt nồng nàn giữa người và trăng.

Nghệ thuật nhân hóa ở câu thơ cuối đã làm cho vàng trắng trở nên có tâm hồn, có ánh mắt, có dáng hình cụ thể và cũng biết đồng cảm, sẻ chia để trở thành kẻ tâm giao, người tri kỉ, bạn bè của người tù. Thật là một khoảnh khắc lãng mạn, giàu chất thơ, chất họa, ánh trắng đã xóa tan đi cảnh ngục tù tăm tối, làm cho hồn người trở nên sáng trong, thanh bạch. Câu thơ dựng lên một bức tranh đêm với cảnh người tù ngắm trăng thật đẹp, thật ấm áp, tươi vui, thể hiện sự giao cảm đặc biệt của người với trăng.

Cuộc ngắm trăng của Bác diễn ra qua bốn dòng thơ ngắn gọn mà ta thấy được cái hồn hòa nhập vào thiên nhiên, quyến luyến gắn bó với thiên nhiên của một vị lãnh tụ. Với Bác bất cứ ai ngắm trăng thì cũng được trăng ngắm lại vẻ đẹp của con người cũng đủ sức làm say đắm vàng trắng. Điều đó không chỉ khẳng định cái hay mới lạ trong bút pháp mà còn thấy được nét tinh tế hiện đại của Người khi tìm đến một thi liệu đã quen thuộc trong cổ điển.

Ngắm trăng thường thức trăng đối với Bác Hồ là một tâm hồn rất yêu đời và khát khao tự do, tự do cho con người và tự do và tự do hưởng mọi vẻ đẹp của thiên nhiên xứ sở. Dù trong hoàn cảnh nào Bác vẫn luôn hướng đến thiên nhiên hòa nhập vào thiên nhiên.

4. Phân tích tác phẩm Ngắm trăng của Hồ Chí Minh

Hồ Chủ tịch, vị cha già kính yêu của dân tộc, một con người vĩ đại của đất nước và dân tộc Việt Nam. Một con người đã dành cả cuộc đời mình làm nên những điều phi thường và kì tích cho dân tộc, cho đất nước. Tấm lòng của Bác cả dân tộc Việt Nam đều thấu hiểu, con dân Việt Nam đời đời nhớ công ơn Bác.

Cuộc đời Bác vì nghĩa lớn mà bao phen khốn khổ vì phải chịu cảnh đọa đầy, thê lương trong ngục tù. Trong khoảng thời gian từ năm 1942 đến năm 1943, Bác Hồ bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giữ, đọa đầy trong chốn ngục tù. Đây là khoảng thời gian Bác cho ra đời những bài thơ ghi lại cảnh sinh hoạt trong tù của Bác. Tuy nhiên, những bài thơ đó không phải là những bài thơ đơn thuần. Vì thực chất, nó có ý nghĩa tố cáo chế độ nhà tù khắc nghiệt của chính quyền Tưởng Giới Thạch một cách sâu sắc và ghê gớm vô cùng.

"Ngục trung vô tửu diệc vô hoa

Đối thử lương tiêu nại nhược hà?"

Người xưa, mỗi khi ngắm trăng thường có bạn hiền, vừa nhâm nhi chén rượu cay nồng vừa thưởng thức vẻ đẹp của vàng ánh sáng dịu hiền đang chiếu rọi xuống nhân gian. Họ ngắm trăng bên vườn hoa rực rỡ sắc màu và hương thơm. Trên trời, dưới đất, thiên nhiên, con người hòa quyện vào nhau, say đắm trong nhau để cảm nhận được hết cái đẹp, cái nên thơ của tạo vật. Nhưng ở đây, Bác ngắm trăng trong một không gian lạ thường quá. Đã không có hoa, có bạn lại còn bị giam cầm trong không gian tối tăm, hôi hám của chốn ngục tù. Dù cuộc sống có khó khăn và chật chội cũng không đủ ngăn cản tâm hồn bay bổng của người tù binh. Để từ đó, ta cảm nhận được, Bác yêu thiên nhiên đến thế nào. Khi trong hoàn cảnh ấy, con người thường đón đau trước cái đối, cái lạnh thì Bác vẫn hướng tới thiên nhiên, quên hết đi thực tại của số phận. Tình yêu thiên nhiên trong con người Bác đủ để vượt qua tất cả và cũng bởi cảnh đẹp quá, không thể chối từ.

Họ có thể trói buộc Bác, giam cầm Bác nhưng làm sao có thể kìm hãm được tình yêu đối với thiên nhiên vẫn luôn trực trào trong tâm hồn của Bác. Và Người, đã vượt qua tất cả để được thả hồn cùng ánh trăng dịu hiền.

"Nhân hướng song tiền khán minh nguyệt

Nguyệt tòng song khích khán thi gia"

Bác lặng lẽ, say mê ngắm ánh trăng sáng ngoài cửa sổ. Bốn bức tường giam chặt hẹp không ngăn được cảm xúc mê mông. Bác thả hồn theo ánh trăng và gửi gắm vào đó khát vọng

tự do khôn cùng của mình. Thoảng đâu đây lời thì thầm tâm sự: “Trăng ơi, trăng có hiểu cho lòng ta yêu trăng đến độ nào?”. Sự thổ lộ, giải bày chân thành tự trong sâu thẳm hồn người đã được trăng cảm động và chia sẻ. Ánh trăng lung linh bỗng chốc sống động, linh hoạt hẳn lên: “Trăng nhòm khe cửa ngắm nhà thơ”. Trước sự hiện diện của trăng đẹp, cái hiện thực tối tăm, u ám của nhà tù dường như bị xóa tan, nhường chỗ cho mối giao hòa thiêng liêng giữa nhà thơ tự do và thiên nhiên vĩnh cửu. Bác hướng cái nhìn vào ánh trăng sáng trong đêm lao ngục cũng như bao lần khác, trong hoàn cảnh sống gian nan, Người luôn hướng tới cái đẹp của cuộc đời.

Trong điều kiện thiếu thốn của nhà tù, việc ngắm trăng của Bác cũng thành bữa tiệc thiếu thốn rất nhiều những quy chuẩn của việc chơi trăng, ngắm trăng vốn có. Đó là phải có rượu, có bạn tri âm và được ngồi tự do phóng khoáng trong khung cảnh thiên nhiên mây gió. Nhưng giờ đây, trong hoàn cảnh này Bác thiếu thốn tất. Tuy nhiên, tâm hồn Bác vẫn thấy rõ rệt sự cảm khái thanh thản đến tận sâu cõi lòng vì Bác biết, trăng - người bạn tri kỉ đang trên cao kia cũng thấu hiểu tâm tình của Bác lắm. Bác hướng đôi mắt của mình ra cửa sổ để trông trăng và cũng nhìn nhận được vàng trăng trong trẻo, hiền từ cũng đang đáp lại tấm lòng của Bác. Ánh trăng trong sáng và tròn đầy soi rọi vào tâm hồn Bác, giúp Bác xóa tan những mệt mỏi, u sầu. Có thể thấy được phong thái ung dung của Bác trong cảnh đọa đầy, phong thái này không phải dễ có được, phải là người có chí hướng lớn, luôn lạc quan mới có thể giữ cho mình tấm lòng thanh thuần kể cả trong chốn lao tù như thế.

Bài thơ Ngắm trăng không phải đơn thuần chỉ miêu tả cảnh thiên nhiên mà đó còn là những lời thơ thể hiện tinh thần, tấm lòng của Bác. Một con người với nhân cách lớn, trong cuộc sống tù đầy vẫn ung dung, lạc quan, hướng về phía trước.